

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày: 15-9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thư

Bà Đinh Thị Quý Chi

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2023/HSPT ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh H

Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo:

Nguyễn Minh H, sinh năm 1988, tại tỉnh Long An.

Căn cước công dân: 080088001792; cấp ngày 16/04/2021.

Nơi thường trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị N1, sinh năm 1946; bị cáo có 04 anh chị, bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo có vợ là Hồ Thị Tuyết H1, sinh năm 1989; có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1970 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

- *Người đại diện uỷ quyền của bị hại:*

Anh **Nguyễn Thanh T1**, sinh năm 1996 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 26/02/2022, Nguyễn Minh H cùng mẹ ruột là bà Trần Thị N1 đến nhà anh trai là Nguyễn Thanh T ở thôn S, xã T để yêu cầu ông T trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà N1 (mâu thuẫn tranh chấp đất đai đã xảy ra nhiều năm). Sau đó, giữa ông T và H xảy ra mâu thuẫn nên cự cãi nhau. H bực tức nên cầm ghế nhựa màu đỏ đánh vào người của ông T 02 -03 cái (khu vực đầu và tay), sau đó ông T lấy bình xịt hơi cay trong túi quần ra xịt về phía H để tự vệ. H chạy ra ngoài sân lấy xe bỏ chạy thì bị ông T đuổi theo tiếp tục xịt hơi cay làm xe của H ngã xuống đất. Sau đó, H lại sử dụng ghế nhựa đánh 02 cái vào tay phải của ông T. Thấy tay ông T chảy máu nên H chạy ra khoảng 10m thì lấy điện thoại gọi cho anh trai là Nguyễn Hoài Â đến giúp H lấy xe mô tô để H đi về. Sau khi nghe điện thoại thì anh Â kể lại sự việc với anh Nguyễn Thanh T2; rồi anh Â chạy trước còn T2 chạy sau đến nhà ông T. Khi đến nơi anh Â thấy H đang đứng ở ngoài, ông T đang đứng cạnh xe mô tô của H, tay bị chảy máu và vẫn cầm trên tay bình xịt hơi cay.

Nhận được tin báo Công an xã T đã đến giải quyết vụ việc, ghi nhận nội dung, thu giữ vật chứng gồm 01 ghế nhựa loại 04 chân có tựa lưng, 01 bình xịt hơi cay.

Ngày 01/4/2022, ông Nguyễn Thanh T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về vật chứng vụ án:

01 cái ghế nhựa màu đỏ cao 70cm, chân ghế cao 35cm, loại 04 chân có tựa lưng; 01 bình xịt hơi cay màu đen dài 15cm, đường kính 03cm, một mặt có ghi dòng chữ MADE IN U.S.A POLICE; 01 cái áo sơ mi sọc trắng đen xanh, có nhiều vết màu đỏ đã khô ở ống tay áo phải, ống tay trái và tà áo phía trước bên phải. Sau khi tạm giữ thì niêm phong bằng hình thức bỏ vào trong hộp khẩu trang y tế hiệu EURO, dán kín và có chữ ký của thành phần tham gia. Ngày 20/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 131/2022/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Vùng đầu không thấy dấu vết tổn thương

- Gãy 1/3 dưới xương trụ trật khớp quay trụ dưới phải đang con bất động bằng bột

- Sẹo 1/3 dưới-sau cẳng tay phải kích thước (6x0,2)cm gọn,mềm, lành tốt

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Thanh T là **10%**.

Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 106/2022/TgT ngày 30/6/2022 của Phân viện Pháp y quốc gia tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Sẹo kích thước trung bình vùng cẳng tay phải

- Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải, hạn chế vận động nhẹ cổ tay phải.

2. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh T là 18% (theo nguyên tắc cộng tại thông tư).

Tại Kết luận Giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 194BS/22/TgT ngày 21/10/2022, của P tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo kích thước trung bình vùng cẳng tay phải

- Gãy đầu dưới hai xương cẳng tay phải

- Mẫu vật gửi giám định là cái ghế nhựa loại 04 chân có tựa lưng được mô tả chi tiết ở trên

2. Kết luận:

Cái ghế nhựa mẫu vật gửi giám định màu đỏ loại 04 chân có tựa lưng có thể gây ra thương tích ở tay phải cho bị hại Nguyễn Thanh T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cái ghế nhựa màu đỏ cao 70cm, chân ghế cao 35cm, loại 04 chân có tựa lưng; 01 bình xịt hơi cay màu đen dài 15cm, đường kính 03cm, một mặt có ghi dòng chữ MADE IN U.S.A POLICE; 01 cái áo sơ mi sọc trắng đen xanh, có nhiều vết màu đỏ đã khô ở ống tay áo phải, ống tay trái và tà áo phía trước bên phải.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

T3 trả cho bị hại Nguyễn Thanh T số tiền 60.000.000 đồng tiền bồi thường khắc phục hậu quả.

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh T số tiền 18.628.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/6/2023 bị hại Nguyễn Thanh T kháng cáo toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước yêu cầu tòa án xem xét giám định bổ sung thương tích của bị hại, làm rõ cơ chế hình thành vết thương, xem xét lại tội danh và hình phạt, xem xét lại số tiền bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm nhận định.

Bị hại yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm như nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]] Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc

thẩm có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 20 phút, ngày 26/02/2022, khi Nguyễn Minh H chở mẹ là bà Trần Thị N1 đến nhà ông Nguyễn Thanh T ở thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước để giải quyết công việc. Tại đây, H và ông T xảy ra mâu thuẫn rồi cự cãi nhau. Do bức tức H cầm 01 ghế nhựa bằng 02 tay đánh 02-03 cái vào người ông T (khu vực đầu và tay). Ông T bị đánh liền lấy bình xịt hơi cay, xịt về phía H; H chạy ra ngoài sân lấy xe bỏ chạy thì bị ông T đuổi theo tiếp tục xịt hơi cay làm xe của H ngã xuống đất. Sau đó, H lại sử dụng ghế nhựa đánh 02 cái vào tay phải của ông T, tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của ông T là 18%. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Thanh T, thấy rằng:

3.1 Về thương tích của bị hại:

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 131/2022/TgT ngày 14/4/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh B, xác định tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Thanh T là 10%. Ngày 23/5/2022 bị hại đã có đơn yêu cầu giám định lại tỉ lệ thương tích nên cơ quan điều tra đã tiến hành giám định lại. Tại Kết luận giám định Pháp y về thương tích số 106/2022/TgT ngày 30/6/2022 của P tại thành phố Hồ Chí Minh xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thanh T là 18% (theo nguyên tắc cộng lại). Tiếp đó cơ quan điều tra đã yêu cầu giám định cơ chế hình thành vết thương về chiếc ghế nhựa màu đỏ loại 4 chân có khả năng gây ra thương tích như của bị hại không. Tại Kết luận Giám định pháp y về thương tích bổ sung số: 194BS/22/TgT ngày 21/10/2022, của P tại thành phố Hồ Chí Minh xác định 01 cái ghế nhựa màu đỏ cao 70cm, chân ghế cao 35cm, loại 04 chân có tựa lưng gửi giám định có thể gây ra thương tích ở tay phải cho bị hại Nguyễn Thanh T. Như vậy, về thương tích của bị hại đã được cơ quan chuyên môn giám định và có kết luận, người đại diện theo ủy quyền của bị hại cho rằng thương tích của bị hại có thể do hung khí khác gây ra, tuy nhiên lại không có căn cứ chứng minh nên yêu cầu này không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3.2 Về tội danh và hình phạt áp dụng đối với bị cáo

Bị cáo là người đã gây thương tích cho bị hại nên bị cáo phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và phải chịu hình phạt trong khung hình phạt bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Xét thấy, bị cáo và bị hại là anh em trong gia đình trong cùng 01 vụ án, do mâu thuẫn từ việc bị hại không chịu trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho mẹ (bà N1) nên khiến cho bị cáo bức xúc muốn thay mẹ đòi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, từ đó mới dẫn đến hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại. Khi quyết định hình phạt tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo giáo dục và đủ điều kiện được hưởng án treo căn cứ Nghị quyết 01/ 2022/ NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự về án treo nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

3.3 Về trách nhiệm dân sự:

Đối với các chi phí có hóa đơn chứng từ chứng minh đã được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận, và cấp sơ thẩm cũng đã nêu rõ các khoản chi phí được chấp nhận và không được chấp nhận cụ thể trong bản án. Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ khi xác định số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được các hóa đơn chứng từ nào khác so với cấp sơ thẩm nên kháng cáo của bị hại về phần bồi thường thiệt hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của bị hại không có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận, cần giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại không phải chịu

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo hủy toàn bộ bản án của bị hại Nguyễn Thanh T

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cái ghế nhựa màu đỏ cao 70cm, chân ghế cao 35cm, loại 04 chân có tựa lưng; 01 bình xịt hơi cay màu đen dài 15cm, đường kính 03cm, một mặt có ghi dòng chữ MADE IN U.S.A POLICE; 01 cái áo sơ mi sọc trắng đen xanh, có nhiều vết màu đỏ đã khô ở ống tay áo phải, ống tay trái và tà áo phía trước bên phải.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng chi trả cho bị hại Nguyễn Thanh T số tiền 60.000.000 đồng do bị cáo giao nộp để bồi thường thiệt hại theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0010038, quyển số 0201 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng 15/5/2023 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0010046, quyển số 0201 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng ngày 20/02/2023.

Bị cáo Nguyễn Minh H phải tiếp tục bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Thanh T số tiền 18.628.000 đồng.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị hại Nguyễn Thanh T không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2023/HS-ST ngày 03/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện Bù Đăng (3);
- Chi cục THADS huyện Bù Đăng (1);
- CQĐT Công an huyện Bù Đăng (1)
- Cơ quan THAHS huyện Bù Đăng (1)
- Công an huyện Bù Đăng (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Viết Phong